

## QUYẾT ĐỊNH

### Phê duyệt nội dung Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NGHỆ AN

Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP cấp nước Nghệ An và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được Đại hội đồng cổ đông lần thứ 5 thông qua ngày 09/5/2021;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị;

Căn cứ nội dung Tờ trình số 01/TTr – TGD, ngày 04 tháng 1 năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng giám đốc Công ty.

Căn cứ nội dung Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 19/3/2024 về nội dung phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị (có Kế hoạch kèm theo).

**Điều 2.** Giao ông Tổng giám đốc Công ty căn cứ vào nội dung của Kế hoạch để triển khai thực hiện. Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện nội dung kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần điều chỉnh thì Tổng giám đốc quyết định và báo cáo HĐQT trong kỳ họp gần nhất.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Trưởng các phòng, Giám đốc các xí nghiệp, các Trạm trưởng và người lao động có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



Nguyễn Bá Quý

Nghệ An, ngày 01 tháng 01 năm 2024

## KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

### A. KẾ HOẠCH VỀ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU

- Sản lượng nước tiêu thụ toàn Công ty: 32.016.650 m<sup>3</sup>.
- Doanh thu toàn Công ty: 344.486.419.000 đồng. Trong đó:
  - Doanh thu nước tiêu thụ: 335.986.419.000 đồng.
  - Doanh thu xây lắp: 3.500.000.000 đồng
  - Doanh thu khác: 5.000.000.000 đồng.

### B. CÁC KẾ HOẠCH KHÁC

#### I. MỞ RỘNG, NÂNG CẤP CÁC NHÀ MÁY NƯỚC.

##### 1. Nhà máy nước Hưng Vĩnh.

Đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống lọc, hệ thống trạm bơm cấp 2 và hệ thống điện tự động hóa của Nhà máy để phù hợp với hệ thống lắng công suất 96.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm (đưa vào sử dụng năm 2020).

##### 2. Nhà máy nước Cầu Bạch.

Bao gồm các công trình:

- Xây dựng mới dây chuyền sản xuất nước sạch, công suất 50.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.
- Bổ sung tuyến ống DN600 chạy dọc đường giao thông liên xã (thay tuyến ống cốt sợi thủy tinh và ống thép DN300 hiện có), để cấp nước cho các xã: Kim Liên, Nam Giang, Nam Lĩnh và Nam Xuân huyện Nam Đàn.
- Bổ sung tuyến ống DN900 chạy dọc quốc lộ 46B (thay tuyến ống cốt sợi thủy tinh DN500 hiện có), để cấp nước cho khu vực phía Bắc thành phố Vinh và vùng phụ cận.

#### II. LẮP ĐẶT MỚI VÀ CẢI TẠO CÁC TUYẾN ỐNG CẤP I.

- Tiếp tục thi công tuyến ống DN500/DN300 chạy dọc đường 72 mét. Cấp nước cho các xã phụ cận thành phố Vinh.
- Bổ sung tuyến ống DN600 chạy dọc đường giao thông liên xóm và đường Lê Hồng Sơn (thay thế 02 tuyến ống DN300 và DN225 hiện có do 2 tuyến này không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật) để cấp nước cho thị trấn Nam Đàn, xã Xuân Hòa, Nam Anh, Nam Thanh và Trường Quân sự quân khu 4 huyện Nam Đàn.



3. Thi công mới tuyến ống DN300 chạy dọc đường vào trung tâm xã Phúc Thọ, Nghi Lộc. Cấp nước cho xã Phúc Thọ và vùng lân cận.

4. Tiếp tục thi công tuyến ống gang DN300 đường Hải Thượng Lãn Ông.

5. Bổ sung tuyến đường ống DN300 (hiện tại đang sử dụng tuyến ống DN225, không đáp ứng năng lực truyền tải) để cấp nước cho xã Hưng Thịnh và các xã ven Sông Lam.

### III. NHIỆM VỤ KHÁC

1. Bán tài sản là 10 trạm cấp nước kèm theo vùng phục vụ cấp nước.

2. Hoàn thành thủ tục, đủ điều kiện khởi công thực hiện dự án: “Đổi mới công nghệ, xây dựng hệ thống cung cấp nước thô từ sông Lam cho Trạm cấp nước Hưng Nguyên và Nhà máy nước sạch các xã trên địa bàn huyện Hưng Nguyên”.

3. Hoàn thành hồ sơ và làm việc với các cơ quan về phương án giá nước sạch, đề UBND tỉnh ban hành quyết định giá tiêu thụ nước sạch, trước ngày 01/7/2024.

4. Hoàn thành hồ sơ và làm việc với các cơ quan về việc thuê đất mở rộng Nhà máy nước Hưng Nguyên, để UBND tỉnh ban hành quyết định cho thuê đất.

5. Triển khai súc xả đường ống bằng quả nút, với số lượng thực hiện tối thiểu 100 tuyến ống.

6. Lắp mới, thay đồng hồ 12.750 cái (bao gồm cả 5.018 khách hàng ở địa bàn xã Xuân Hòa, xã Nam Lĩnh và xã Hưng Thịnh). Trong đó, lắp mới 4.800 cái và thay đồng hồ 7.950 cái.

7. Sử dụng phần mềm để quản lý tài sản mạng đường ống trên địa bàn thành phố Vinh và vùng phụ cận, tối thiểu đạt chỉ tiêu: cập nhật vào phần mềm 50% các tuyến đường ống có kích thước từ DN 90 trở lên, 90% các tài sản khác.

8. Khảo sát, thiết lập và tổ chức thi công 12 DMA. Hoàn thành thi công và bàn giao cho người quản lý 6 DMA.

9. Các nhiệm vụ khác:

9.1. Căn cứ tình hình thực tế, Tổng Giám đốc có thể thay đổi nội dung kế hoạch năm 2024, theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Việc thay đổi nội dung kế hoạch phải báo cáo Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông theo đúng quy định.

9.2. Những nhiệm vụ đã đưa vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và các năm trước đó, mà không đưa vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, thì sẽ tiếp tục xem xét và đưa vào kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm tiếp theo.

### IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Nguồn vốn thực hiện: Vốn của doanh nghiệp và vốn vay (là vốn huy động từ các nhà đầu tư, ngân hàng và tổ chức tín dụng).

10032424  
CÔNG TY  
ẤP NI  
NGHỆ  
VINH-T

Căn cứ thực tế từng công trình, Công ty sẽ quyết định nguồn vốn thực hiện, đúng quy định pháp luật.

## V. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ

TT	Danh mục	ĐVT	Giá trị
<b>I</b>	<b>Chi phí sản xuất</b>	Triệu đồng	335.064,204
1	XN sản xuất nước	Triệu đồng	292.609,622
2	Các trạm cấp nước	Triệu đồng	42.454,582
<b>II</b>	<b>Giá thành nước tiêu thụ bình quân</b>	đ/m <sup>3</sup>	10.465
<b>III</b>	Tổng lợi nhuận trước thuế (nếu giá tiêu thụ nước sạch được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt điều chỉnh theo đúng kế hoạch)	Triệu đồng	9.422,214
<b>IV</b>	<b>Nộp ngân sách</b>	Triệu đồng	6.884,44
<b>V</b>	<b>Nộp BHXH, BHYT</b>	Triệu đồng	8.048,64
<b>VI</b>	<b>Tổng số lao động</b>	Người	490
<b>VII</b>	<b>Tổng thu nhập toàn công ty</b>	Triệu đồng	78.241,79

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Giám đốc giao Kế hoạch này cho các ông trong ban Tổng giám đốc; các ông/bà trưởng phòng, giám đốc xí nghiệp và trưởng trạm cấp nước.

2. Giao trưởng các phòng, giám đốc xí nghiệp và trưởng trạm cấp nước họp tất cả người lao động để thực hiện bố trí, sắp xếp công việc cho từng vị trí cụ thể, nếu có dư thừa lao động thì trả lại để Công ty bố trí làm việc khác.

3. Căn cứ thực tế sản xuất, Tổng giám đốc có thể thay đổi một số nội dung Kế hoạch này và chịu trách nhiệm về nội dung thay đổi đó. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất.

Trên đây là nội dung Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần cấp nước Nghệ An. *hl*

### Nơi nhận:

- HĐQT, Ban Tổng GD;
- Lưu KH.



TỔNG GIÁM ĐỐC *hl*

Hoàng Văn Hải